Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 10.10.2019 13:53:56 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập -Tự do - Hạnh phúc
Số: 2193 /QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 10 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Xây dựng tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2607/TTr-SXD ngày 26 tháng 9 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Xây dựng tỉnh Tây Ninh.

Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh thực hiện việc nhập và đăng tải dữ liệu các TTHC lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định của pháp luật.

Sở Xây dựng có trách nhiệm truy cập vào địa chỉ http://tthc.tayninh.gov.vn và địa chỉ http://csdl.thutuchanhchinh.vn (ở mục Quyết định công bố) để tải toàn bộ nội dung các TTHC. Khẩn trương tham mưu hoàn thành việc xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC để làm cơ sở thiết lập quy trình điện tử trên hệ thống Một cửa điện tử tập trung của tỉnh. Đồng thời, chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông cập nhật đầy đủ quy trình nội bộ giải quyết TTHC lên cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ http://dichvucong.tayninh.gov.vn và quy trình điện tử giải quyết TTHC lên hệ thống một cửa tập trung tại địa chỉ http://motcua.tayninh.gov.vn. Niêm yết công khai tại địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC và thực hiện các TTHC này cho cá nhân, tổ chức đúng với nội dung đã công bố, công khai theo quy định.

Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ danh mục TTHC, quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được công bố, công khai. Chủ trì hướng dẫn, phối hợp với Sở Xây dựng cập nhật quy trình nội bộ giải quyết TTHC lên cổng dịch vụ công của tỉnh, cập nhật quy trình điện tử giải quyết TTHC lên hệ thống Một cửa điện tử tập trung. Đồng thời tham mưu vận hành, điều chỉnh các hệ thống liên quan đảm bảo thông suốt, thuận lợi trong việc tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia và cơ sở dữ liệu về TTHC theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1883/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Xây dựng tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, HCC;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH XÂY DỰNG TỈNH TÂY NINH

(Công bố kèm theo Quyết định số 2193...../QĐ-UBND ngày 10.../10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC thực hiện thông qua dịch vụ bưu chính công ích	TTHC thực hiện qua dịch vụ công mức độ 3, 4
I	**CẤP TỈNH (41 TTHC)**								
1	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với cá nhân khác không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng (BXD-TNI-260212)	Giám định tư pháp xây dựng	20 ngày	13 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20/6/2012; - Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 của Bộ Xây dựng.		
2	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động (BXD-TNI-263361)	Giám định tư pháp xây dựng	30 ngày	20 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20/6/2012; - Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 của Bộ Xây dựng.		
3	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin (BXD-TNI-260220)	Giám định tư pháp xây dựng	10 ngày	09 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20/6/2012; - Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 của Bộ Xây		



							dựng.		
4	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (BXD-TNI-263363)	Quản lý chất lượng công trình xây dựng	10 ngày kể từ khi kết thúc kiểm tra	10 ngày kể từ khi kết thúc kiểm tra	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; - Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng.		
STT	**Tên TTHC**	**Lĩnh vực**	**Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật**	**Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh**	**Địa điểm thực hiện**	**Phí, lệ phí (nếu có)**	**Căn cứ pháp lý**	**TTHC thực hiện thông qua dịch vụ bưu chính công ích**	**TTHC thực hiện qua dịch vụ công mức độ 3, 4**
5	Cấp/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hạng II, III (BXD-TNI-263430)	Hoạt động xây dựng	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	18 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	- Cấp mới: 1.000.000 đồng/chứng chỉ - Điều chỉnh, bổ sung: 500.000 đồng/chứng chỉ	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ -Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ - Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018 của Bộ Xây dựng - Thông tư số 08/2018/TT-	X	Mức độ 3

							BXD ngày 05/10/2018 của Bộ Xây dựng		
6	Cấp lại nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (BXD-TNI-263429)	Hoạt động xây dựng	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	09 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	500.000 đồng/ chứng chỉ	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ - Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ - Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018 của Bộ Xây dựng - Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ Xây dựng		
7	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh *(quy định tại Điểm b Khoản 2, Điểm b Khoản 3, Điểm b Khoản 5 Điều 10 Nghị định 59 được sửa đổi bởi Khoản 4 Điều 1 Nghị định 42* *Khoản 4 Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP Khoản 4 Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP)* (BXD-TNI-263397)	Hoạt động xây dựng	Dự án nhóm B: - Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh: 30 ngày - Thẩm định TKCS/TKCS điều chỉnh: 20 ngày Dự án nhóm C: - Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh: 20 ngày - Thẩm định TKCS/TKCS điều chỉnh: 15	Dự án nhóm B: - Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh: 29 ngày - Thẩm định TKCS/TKCS điều chỉnh: 15 ngày Dự án nhóm C: - Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh: 19 ngày - Thẩm định TKCS/TKCS điều chỉnh: 14 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây	X	

			ngày				dựng.		
STT	**Tên TTHC**	**Lĩnh vực**	**Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật**	**Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh**	**Địa điểm thực hiện**	**Phí, lệ phí (nếu có)**	**Căn cứ pháp lý**	**TTHC thực hiện thông qua dịch vụ bưu chính công ích**	**TTHC thực hiện qua dịch vụ công mức độ 3, 4**
8	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật *(quy định tại Điều 5, Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP; Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP)* (BXD-TNI-263406)	Hoạt động xây dựng	20 ngày	19 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.	X	

9	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh *(quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 24, điểm b Khoản 1 Điều 25, điểm b Khoản 1 Điều 26 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; Khoản 9, 10, 11 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP; Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 144/2016/NĐ-CP)* (BXD-TNI-263399)	Hoạt động xây dựng	Đối với công trình cấp II, III: 30 ngày Đối với các công trình còn lại: 20 ngày	Đối với công trình cấp II, III: 26 ngày Đối với các công trình còn lại: 19 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.	X	
10	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (BXD-TNI-263400)	Hoạt động xây dựng	Đối với công trình: 30 ngày Đối với nhà ở riêng lẻ: 15 ngày	Đối với công trình: 20 ngày Đối với nhà ở riêng lẻ: 10 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	- Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép. - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/1 giấy phép.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.	X	Mức độ 3: Cấp GPXD nhà ở riêng lẻ
STT	**Tên TTHC**	**Lĩnh vực**	**Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật**	**Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh**	**Địa điểm thực hiện**	**Phí, lệ phí (nếu có)**	**Căn cứ pháp lý**	**TTHC thực hiện thông qua dịch vụ bưu chính công ích**	**TTHC thực hiện qua dịch vụ công mức độ 3, 4**

11	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (BXD-TNI-263414)	Hoạt động xây dựng	Đối với công trình: 30 ngày Đối với nhà ở riêng lẻ: 15 ngày	Đối với công trình: 20 ngày Đối với nhà ở riêng lẻ: 10 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	- Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép. - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/1 giấy phép.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.		
12	Cấp giấy phép di dời công trình đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (BXD-TNI-263415)	Hoạt động xây dựng	Đối với công trình: 30 ngày Đối với nhà ở riêng lẻ: 15 ngày	Đối với công trình: 20 ngày Đối với nhà ở riêng lẻ: 10 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	- Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép. - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/1 giấy phép.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.		
13	Điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (BXD-TNI-263401)	Hoạt động xây dựng	Đối với công trình: 30 ngày Đối với nhà ở riêng lẻ: 15 ngày	Đối với công trình: 20 ngày Đối với nhà ở riêng lẻ: 10 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	- Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép. - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/1 giấy phép.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.	X	

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC thực hiện thông qua dịch vụ bưu chính công ích	TTHC thực hiện qua dịch vụ công mức độ 3, 4
14	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (BXD-TNI-263412)	Hoạt động xây dựng	05 ngày	05 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Trường hợp gia hạn giấy phép xây dựng là 15.000 đồng/1 lần.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.	X	
15	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (BXD-TNI-263412)	Hoạt động xây dựng	Đối với công trình: 30 ngày Đối với nhà ở riêng lẻ: 15 ngày	Đối với công trình: 20 ngày Đối với nhà ở riêng lẻ: 10 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	- Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép. - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/1 giấy phép.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.		
16	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài (BXD-TNI-263455)	Hoạt động xây dựng	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	150.000 đồng /chứng chỉ	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ; -Nghị định số 100/2018/NĐ-		

							CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ Xây dựng.		
STT	**Tên TTHC**	**Lĩnh vực**	**Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật**	**Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh**	**Địa điểm thực hiện**	**Phí, lệ phí (nếu có)**	**Căn cứ pháp lý**	**TTHC thực hiện thông qua dịch vụ bưu chính công ích**	**TTHC thực hiện qua dịch vụ công mức độ 3, 4**
17	Cấp/ nâng hạng/ điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (BXD-TNI-263457, BXD-TNI-263456, BXD-TNI-263454)	Hoạt động xây dựng	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	19 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	- Cấp mới: 300.000 đồng/chứng chỉ - Điều chỉnh, bổ sung: 150.000 đồng/chứng chỉ	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ; -Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22/8/2018 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ Xây dựng	X	Mức độ 3
18	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (BXD-TNI-263403)	Hoạt động xây dựng	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	09 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	150.000 đồng/chứng chỉ	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/201;5/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ; -Nghị định số 100/2018/NĐ-		

							CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2018/TT-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ Xây dựng.		
19	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C (BXD-TNI-263404)	Hoạt động xây dựng	20 ngày	19 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	2.000.000 đồng/Giấy phép	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính.	X	
20	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C (BXD-TNI-263404)	Hoạt động xây dựng	20 ngày	18 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	2.000.000 đồng/Giấy phép	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính.	X	
STT	**Tên TTHC**	**Lĩnh vực**	**Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật**	**Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh**	**Địa điểm thực hiện**	**Phí, lệ phí (nếu có)**	**Căn cứ pháp lý**	**TTHC thực hiện thông qua dịch vụ bưu chính công ích**	**TTHC thực hiện qua dịch vụ công mức độ 3, 4**

21	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh (BXD-TNI-263405)	Quy hoạch - Kiến trúc	15 ngày	10 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Theo quy định tại Thông tư số 05/2017/TT-BXD ngày 05/4/2017 của Bộ Xây dựng	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; - Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ; - Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03/4/2008 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 05/2017/TT-BXD ngày 05/4/2017 của Bộ Xây dựng.		
22	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh (BXD-TNI-263364)	Quy hoạch - Kiến trúc	25 ngày	17 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Theo quy định tại Thông tư số 05/2017/TT-BXD ngày 05/4/2017 của Bộ Xây dựng	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; - Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ; - Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03/4/2008 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 05/2017/TT-BXD ngày 05/4/2017 của Bộ Xây dựng.		

23	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản đối với dự án do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư (BXD-TNI-263351)	Kinh doanh bất động sản	30 ngày	30 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không	- Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ		
STT	**Tên TTHC**	**Lĩnh vực**	**Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật**	**Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh**	**Địa điểm thực hiện**	**Phí, lệ phí (nếu có)**	**Căn cứ pháp lý**	**TTHC thực hiện thông qua dịch vụ bưu chính công ích**	**TTHC thực hiện qua dịch vụ công mức độ 3, 4**
24	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (BXD-TNI-263352)	Kinh doanh bất động sản	10 ngày	10 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	200.000 đồng/chứng chỉ	- Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH 13 ngày 25/11/2014; - Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ Xây dựng.		
25	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản: 21.1 Do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng 21.2 Do hết hạn (hoặc gần hết hạn) (BXD-TNI-263353)	Kinh doanh bất động sản	10 ngày	10 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	200.000 đồng/chứng chỉ	- Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014; - Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ Xây dựng.		
26	Thủ tục gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài (BXD-TNI-263366)	Nhà ở	30 ngày	20 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây	Không	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH 13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ.		

					Ninh, tỉnh Tây Ninh)				
27	Thủ tục thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua (BXD-TNI-263367)	Nhà ở	15 ngày	12 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH 13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ.		Mức độ 4
28	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quy định tại Khoản 5 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP (BXD-TNI-263374)	Nhà ở	32 ngày	32 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH 13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.		
29	Công nhận và chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở theo quy định tại Khoản 6 Điều 9 của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	Nhà ở	62 ngày	32 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH 13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.		
STT	**Tên TTHC**	**Lĩnh vực**	**Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật**	**Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh**	**Địa điểm thực hiện**	**Phí, lệ phí (nếu có)**	**Căn cứ pháp lý**	**TTHC thực hiện thông qua dịch vụ bưu chính công ích**	**TTHC thực hiện qua dịch vụ công mức độ 3, 4**

30	Thẩm định giá bán, thuê mua, thê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh (BXD-TNI-263377)	Nhà ở	30 ngày	30 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không	- Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.		
31	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh (BXD-TNI-263378)	Nhà ở	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ quan, tổ chức đang trực tiếp quản lý người thuê nhà ở công vụ	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ quan, tổ chức đang trực tiếp quản lý người thuê nhà ở công vụ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2015/TT-BXD ngày 29/12/2015 của Bộ Xây dựng.		
32	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước (BXD-TNI-263379)	Nhà ở	Không quá 30 ngày, kể từ ngày đơn vị quản lý vận hành nhà ở nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp phải xét duyệt, tổ chức chấm điểm thì thời gian giải quyết là không quá 60 ngày	Không quá 30 ngày, kể từ ngày đơn vị quản lý vận hành nhà ở nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp phải xét duyệt, tổ chức chấm điểm thì thời gian giải quyết là không quá 60 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH 13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.		
33	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước (BXD-TNI-263380)	Nhà ở	30 ngày	30 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH 13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.		

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC thực hiện thông qua dịch vụ bưu chính công ích	TTHC thực hiện qua dịch vụ công mức độ 3, 4
34	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước (BXD-TNI-263382)	Nhà ở	30 ngày	30 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH 13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.		
35	Công nhận hạng/ công nhận lại hạng nhà chung cư (BXD-TNI-263441)	Nhà ở	15 ngày	15 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Theo quy định của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có nhà chung cư	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014; - Thông tư số 31/2016/TT-BXD ngày 30/12/2016 của Bộ Xây dựng.		
36	Công nhận điều chỉnh hạng nhà chung cư (BXD-TNI-263442)	Nhà ở	15 ngày	15 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Theo quy định của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có nhà chung cư	- Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014; - Thông tư số 31/2016/TT-BXD ngày 30/12/2016 của Bộ Xây dựng.		

37	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	Vật liệu xây dựng	05 ngày	05 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	150.000 đồng/giấy đăng ký	- Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Thông tư số 10/2017/TT-BXD ngày 29/9/2017 của Bộ Xây dựng.		
STT	**Tên TTHC**	**Lĩnh vực**	**Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật**	**Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh**	**Địa điểm thực hiện**	**Phí, lệ phí (nếu có)**	**Căn cứ pháp lý**	**TTHC thực hiện thông qua dịch vụ bưu chính công ích**	**TTHC thực hiện qua dịch vụ công mức độ 3, 4**
38	Chấp thuận đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới; dự án tái thiết khu đô thị; dự án bảo tồn, tôn tạo khu đô thị; dự án cải tạo chỉnh trang khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị hỗn hợp thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (BXD-TNI-238866)	Phát triển đô thị	- Đối với các dự án không phải lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng theo quy định: 45 ngày - Đối với các dự án phải lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng theo quy định 67 ngày	- Đối với các dự án không phải lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng theo quy định: 45 ngày - Đối với các dự án phải lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng theo quy định 67 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Theo quy định hiện hành	- Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ; - Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BXD-BNV ngày 21/11/2013 của Bộ Xây dựng - Bộ Nội vụ.		

39	Điều chỉnh đối với các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới; dự án tái thiết khu đô thị; dự án bảo tồn, tôn tạo khu đô thị; dự án cải tạo chỉnh trang khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị hỗn hợp thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (BXD-TNI-233873)	Phát triển đô thị	- Thời hạn UBND cấp tỉnh xem xét và quyết định chấp thuận điều chỉnh dự án không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ dự án. - Đối với các dự án phải lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng: thời hạn Bộ Xây dựng xem xét hồ sơ và trả lời Chủ đầu tư không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ dự án của Chủ đầu tư	UBND cấp tỉnh xem xét và quyết định chấp thuận điều chỉnh dự án không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ dự án. - Đối với các dự án phải lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng: thời hạn Bộ Xây dựng xem xét hồ sơ và trả lời Chủ đầu tư không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ dự án của Chủ đầu tư	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Theo quy định hiện hành	- Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ; - Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BXD-BNV ngày 21/11/2013 của Bộ Xây dựng - Bộ Nội vụ.		
40	Chấp thuận đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình trong khu vực hạn chế phát triển hoặc nội đô lịch sử của đô thị đặc biệt (BXD-TNI-263438)	Phát triển đô thị	37 ngày	37 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Theo quy định hiện hành	- Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ; - Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BXD-BNV ngày 21/11/2013 của Bộ Xây dựng - Bộ Nội vụ.		
STT	**Tên TTHC**	**Lĩnh vực**	**Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật**	**Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh**		**Phí, lệ phí (nếu có)**	**Căn cứ pháp lý**	**TTHC thực hiện thông qua dịch vụ bưu chính công ích**	**TTHC thực hiện qua dịch vụ công mức độ 3, 4**

41	Lấy ý kiến đối với các dự án bảo tồn tôn tạo các công trình di tích cấp tỉnh (BXD-TNI-233903)	Phát triển đô thị	15 ngày	10 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không	- Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ; - Nghị định 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ.		
II	**CẤP HUYỆN (07 TTHC)**								
1	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước) *(quy định tại Điều 5, Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP; Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP).*	Hoạt động xây dựng	20 ngày	19 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện	Theo quy định hiện hành	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 24/6/2014 của Quốc hội; - Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ ; - Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng		
2	Cấp GPXD (GPXD mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình) đối với công trình, nhà ở riêng lẻ XD trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử- văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh (BXD-TNI-263407, BXD-TNI-263421, BXD-TNI-263422)	Hoạt động xây dựng	- Đối với công trình: 30 ngày - Đối với nhà ở riêng lẻ: 15 ngày	- Đối với công trình: 20 ngày - Đối với nhà ở riêng lẻ: 10 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện	- Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/1 giấy phép. - Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng; - Quyết định số 50/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh; - Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 15/4/2015 của UBND tỉnh; - Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của		Mức độ 3: Cấp GPXD nhà ở riêng lẻ

							UBND tỉnh.		
STT	**Tên TTHC**	**Lĩnh vực**	**Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật**	**Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh**		**Phí, lệ phí (nếu có)**	**Căn cứ pháp lý**	**TTHC thực hiện thông qua dịch vụ bưu chính công ích**	**TTHC thực hiện qua dịch vụ công mức độ 3, 4**
3	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại GPXD đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử- văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp GPXD của cấp trung ương, cấp tỉnh (BXD-TNI-263408, BXD-TNI-263419, BXD-TNI-263420)	Hoạt động xây dựng	Điều chỉnh GPXD là 20 ngày đối với công trình, 10 ngày đối với nhà ở riêng lẻ; gia hạn, cấp lại GPXD là 05 ngày	Điều chỉnh GPXD là 20 ngày đối với công trình, 10 ngày đối với nhà ở riêng lẻ; gia hạn, cấp lại GPXD là 05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện	- Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/1 giấy phép. - Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép. - Trường hợp gia hạn giấy phép xây dựng là 15.000 đồng/1 lần.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng; - Quyết định số 50/2016/QĐ-UBND ngày 20/8/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh; - Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 15/4/2015 của UBND tỉnh; - Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của UBND tỉnh.		

4	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện (BXD-TNI-263365)	Quy hoạch - Kiến trúc	- Đối với thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết: 20 ngày làm việc. - Đối với thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù, điểm dân cư nông thôn (theo quy định của Luật Xây dựng và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP): 15 ngày làm việc.	- Đối với thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết : 13 ngày làm việc. - Đối với thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù, điểm dân cư nông thôn (theo quy định của Luật Xây dựng và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP): 10 ngày làm việc.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện	Theo quy định hiện hành	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; - Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ; - Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03/4/2008 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng.		
STT	**Tên TTHC**	**Lĩnh vực**	**Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật**	**Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh**		**Phí, lệ phí (nếu có)**	**Căn cứ pháp lý**	**TTHC thực hiện thông qua dịch vụ bưu chính công ích**	**TTHC thực hiện qua dịch vụ công mức độ 3, 4**
5	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện (BXD-TNI-263369)	Quy hoạch - Kiến trúc	25 ngày	17 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện	Theo quy định hiện hành	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; - Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ; - Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03/4/2008 của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng;		

							- Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng.		
6	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	Hạ tầng kỹ thuật	08 ngày	08 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện	Không	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ; - Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 05/9/2014 của UBND tỉnh.		
7	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	Nhà ở	Không quá 45 ngày kể từ ngày đơn vị quản lý vận hành nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Không quá 45 ngày kể từ ngày đơn vị quản lý vận hành nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện	Không	- Luật Nhà ở năm 2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.		